

GIAI BOI LAN NANG KHIEU THANH PHO NAM 2024 - 31/07/2024 to 04/08/2024**Results - Ngay thu nhat 31/7****Event 101 Boys 13 & Under 50 LC Meter VHCV**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 LE VU Minh, AN	13	Quan Tan Binh Lan	NT	25,85	
2 Huynh NG LE, Danh	13	Quan Tan Phu Lan	26,00	25,99	
*3 Tran NG Dang, Khoa	13	Clb Rach Mieu Lan	24,00	26,28	
*3 Nguyen Minh, Triet	12	Quan 1 Lan	26,00	26,28	
5 Pham NG Minh, Khoi	13	Quan GO Vap Lan	24,00	26,48	
6 Doan Minh, Tan	13	Quan 5 Lan	26,00	26,63	
7 HA Huy, Hoang	11	Quan 3 Lan	NT	26,87	
8 Tran Phan Uyen, VY	13	Clb Rach Mieu Lan	27,00	27,55	
9 Phan Gia, Phuc	12	Quan 1 Lan	26,00	27,62	
10 LE Phuc, Minh	13	Quan GO Vap Lan	24,00	28,05	
11 Nguyen Anh, Khoi	13	Quan 10 Lan	NT	28,06	
12 Tran Minh, Luan	13	Quan Tan Binh Lan	NT	28,17	
13 NG Son Hai, Phong	13	HO Boi Quan GO Vap	NT	29,08	
14 Pham Viet Hai, Dang	12	Quan 5 Lan	26,00	29,13	
15 LE Hai, Long	12	Quan 3 Lan	NT	29,52	
16 Phung Van, Toan	12	HO Boi Quan GO Vap	NT	30,13	
17 AU Gia, Phuc	12	Clb Nguyen Binh Khiem Lan	NT	30,34	
18 Dinh Tuan, Kiet	12	Quan Tan Phu Lan	30,00	30,70	
19 HO LE Gia, Khiem	11	Clb Nguyen Binh Khiem Lan	NT	30,99	
20 TR Hoang Tri, Anh	11	Clb Chi Lang Lan	29,30	32,64	
21 NG VO Vynh, Quy	11	Clb Dai Dong Lan	NT	32,72	
22 Vuong Dai, AN	11	Clb Chi Lang Lan	28,00	35,78	
--- Nguyen Viet, Thang	12	Clb Rach Mieu Lan	NT	X28,50	
--- Nguyen Anh, VU	12	Clb Rach Mieu Lan	NT	X29,27	
--- Nguyen Quoc, Vuong	11	Clb Nguyen Binh Khiem Lan	NT	X30,01	
--- Nguyen Tan, Phat	10	Quan 1 Lan	NT	X31,52	
--- TO VI, Nguyen	9	Clb Nguyen Binh Khiem Lan	NT	X33,58	
--- Nguyen Viet, Vuong	9	Quan Tan Phu Lan	NT	X34,74	
--- VO, Minh	12	Clb Nguyen Binh Khiem Lan	NT	XDNF	
--- Nguyen Tri, Van	11	Clb Dai Dong Lan	NT	NS	
--- LE Minh, Hoang	9	Clb Nguyen Binh Khiem Lan	NT	XNS	

Event 102 Girls 13 & Under 50 LC Meter VHCV

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 HA Hoang Nhu, Y	13	Quan Tan Phu Lan	26,00	26,52	
2 Huynh NG Thach, Thao	12	Quan Tan Phu Lan	27,00	27,11	
3 Nguyen Ngoc, Khue	13	Quan 5 Lan	26,00	27,40	
4 Duong Hong, Ngoc	12	Quan Binh Thanh Lan	27,00	27,68	
5 Nguyen AI, MY	13	Quan 1 Lan	NT	27,91	
6 Phan Gia, HY	13	Quan 1 Lan	NT	28,08	
7 Pham NG Khanh, Nguyen	11	Quan GO Vap Lan	28,00	28,17	
8 Pham Khanh, HA	11	Clb Chi Lang Lan	28,00	28,37	
9 Nguyen Diem, Quynh	12	Clb Rach Mieu Lan	27,00	28,45	
10 NG HA Minh, Anh	13	Quan Tan Binh Lan	NT	28,74	
11 Tran Dao Bao, Tran	12	Quan 5 Lan	26,00	29,10	
12 LE NG Cat, Tuong	11	Quan 7 Lan	NT	29,33	
13 Bui Ngoc Quynh, Anh	12	Quan GO Vap Lan	28,00	29,57	
14 Diep KY, Anh	11	Clb Chi Lang Lan	28,00	29,71	
15 Tran Ngoc Thuy, Tram	13	HO Boi Quan GO Vap	28,00	30,03	
16 Nguyen Minh, Tuyet	10	Quan 3 Lan	NT	30,15	
17 Hoang Gia, Han	12	HO Boi Quan GO Vap	NT	30,80	

GIAI BOI LAN NANG KHIEU THANH PHO NAM 2024 - 31/07/2024 to 04/08/2024

Results - Ngày thu nhat 31/7

(Event 102 Girls 13 & Under 50 LC Meter VHCV)

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
18	LE Tuong Quynh, Anh	11	Clb Lam Son Lan	NT	31,63	
19	Dinh Bao, Quyen	11	Clb Nguyen Binh Khiem Lan	NT	32,14	
20	Doan Minh Tam, Chi	10	Clb Lam Son Lan	NT	36,37	
---	Phan Quynh, Nguyen	12	Quan Tan Phu Lan	NT	X26,89	
---	NG Ngoc Bao, Nhi	11	Quan Tan Phu Lan	NT	X28,62	
---	Ngo LE Nhat, VY	12	Quan 1 Lan	NT	X29,23	
---	Bui Cao Nhu, Y	11	Clb Nguyen Binh Khiem Lan	NT	DQ	
---	VU Hoang, Lam	12	Quan Tan Phu Lan	NT	XNS	
---	Tran Tue, Man	13	Quan Binh Thanh Lan	26,00	NS	

Event 103 Boys 14-15 50 LC Meter VHCV

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Huynh Tuan, Kiet	15	Quan 10 Lan	NT	24,33	
2	Nguyen Nhat, Huy	15	Quan 1 Lan	24,00	24,91	
3	LE Minh, Tri	14	Clb Rach Mieu Lan	23,00	25,46	
4	Truong Viet, Phuc	15	Quan 1 Lan	24,00	25,80	
5	Pham Khoi, Nguyen	15	Quan Binh Thanh Lan	NT	26,19	
6	Nguyen Minh, Tam	14	Quan GO Vap Lan	24,00	26,26	
7	NG Dinh Son, Nam	14	Quan 5 Lan	26,00	27,26	
8	LE Tri, Bao	14	Quan GO Vap Lan	24,00	27,34	
9	Pham Viet Hai, Nam	14	Quan 5 Lan	26,00	27,52	
10	Nguyen Thanh, Trung	15	Quan Binh Thanh Lan	NT	28,04	
---	VO, Nguyen	15	Clb Nguyen Binh Khiem Lan	NT	X25,02	
---	Dinh KY, Phong	14	Clb Rach Mieu Lan	23,00	NS	

Event 104 Girls 14-15 50 LC Meter VHCV

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Tran Bao, AN	14	Quan 5 Lan	22,00	26,18	
2	Tran LE Yen, VY	14	Clb Rach Mieu Lan	25,00	27,36	
3	NG Luu Lam, Phuong	14	Quan GO Vap Lan	28,00	28,18	
4	NG Luu Lam, HA	15	Quan GO Vap Lan	28,00	29,83	
5	HO Quynh Ngoc, Han	15	Quan Binh Thanh Lan	NT	30,92	
6	Tran Thi Minh, Chau	15	HO Boi Quan GO Vap	NT	33,67	
---	Dinh KY, Uyen	14	Clb Rach Mieu Lan	26,00	NS	

Event 105 Boys 16-17 50 LC Meter VHCV

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	LE Gia, Phat	16	Quan 5 Lan	22,00	24,80	
2	NG Tran Minh, Luan	17	Quan Binh Thanh Lan	24,00	25,47	
3	NG Hoang Gia, Bao	17	Clb Rach Mieu Lan	22,00	25,65	
---	NG Nien Truong, Thang	16	Clb Lam Son Lan	NT	NS	
---	Nguyen Anh, Dung	17	Clb Chi Lang Lan	NT	NS	

Event 106 Girls 16-17 50 LC Meter VHCV

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	NG Ngoc Tuong, VY	16	Clb Rach Mieu Lan	25,00	28,26	
2	LE Pham Nhu, Y	16	Quan 5 Lan	26,00	28,33	
---	Pham NG Quynh, Nhu	16	Clb Lam Son Lan	NT	NS	
---	Nguyen Bao, Thy	17	Clb Chi Lang Lan	30,00	NS	
---	Nguyen Hong, Ngoc	17	TP Thu Duc Lan	NT	NS	

GIAI BOI LAN NANG KHIEU THANH PHO NAM 2024 - 31/07/2024 to 04/08/2024**Results - Ngay thu nhat 31/7****Event 107 Boys 8-9 50 LC Meter Breaststroke**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Tuan, Khoi	9	Quan 5	45,00	42,83	
2 HO Hieu, Minh	9	Clb Rach Mieu	45,50	44,72	
3 HO Truong, AN	8	Clb Chi Lang	46,20	45,76	
4 Tran Bao, Son	9	Quan GO Vap	43,80	46,19	
5 LY Quoc, Khang	9	Clb Rach Mieu	46,50	46,93	
6 NG Quoc Dang, Khoa	9	Quan Tan Phu	46,00	47,04	
7 Tran NG Minh, Anh	8	Quan Tan Phu	45,00	47,05	
8 Minh Triet Nie, Kdam	8	Clb Chi Lang	46,10	47,23	
9 Huynh, Anh	9	Quan 1	48,00	50,62	
10 LE Dang, Phuoc	8	Quan 7	NT	54,47	
11 Nguyen Phuc, Thinh	8	Quan 7	NT	57,08	
12 Nguyen Minh, Khang	9	Quan 1	52,00	59,86	
13 Nguyen Phu, Son	9	Thanh Pho Thu Duc	NT	1:02,62	
--- Ethan, Gibbs	9	Clb Rach Mieu	NT	X55,16	

Event 108 Girls 8-9 50 LC Meter Breaststroke

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Dang Minh, Anh	9	Clb Rach Mieu	46,10	44,39	
2 VO MY, Hanh	9	Quan Tan Phu	45,00	44,47	
3 Pham DO TU, Duong	9	Clb Rach Mieu	45,00	44,63	
4 VU Huong, Thao	9	Quan 1	44,00	45,04	
5 Nguyen Minh, Thu	9	Quan 5	46,00	45,98	
6 Nguyen Khanh, Chau	9	Quan Tan Phu	46,00	46,25	
7 LE Diep, Anh	9	Quan 4	47,00	47,60	
8 NG Phuc Gia, Han	9	Clb Chi Lang	47,10	48,01	
9 Giah Gia A.Y, Thah	8	Clb Chi Lang	47,50	48,31	
10 Nguyen Thuy, Duong	9	Quan 5	49,00	49,36	
11 NG Tran Minh, Phuong	9	Quan 1	52,00	52,74	
12 Truong Kim, Chi	9	Thanh Pho Thu Duc	NT	52,85	
13 Phan Gia, Han	9	Quan Binh Thanh	NT	53,60	
14 LY MY, Ngoc	9	Quan Tan Binh	NT	54,56	

Event 109 Boys 10-11 50 LC Meter Breaststroke

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Hoang Anh, Duong	11	Quan Binh Thanh	37,00	38,12	
2 Nguyen Tien, Phuoc	11	Quan Tan Phu	39,00	39,41	
3 Lai Ung, VU	10	Clb Rach Mieu	41,80	39,84	
4 NG Cao Thien, Phuc	11	Quan Tan Phu	40,00	40,00	
5 Nguyen Chan, Phong	11	Clb Rach Mieu	39,10	40,03	
6 Pham Bao, DI	11	Quan 1	40,00	42,16	
7 Vuong Chi, AN	11	Clb Chi Lang	41,80	43,71	
8 Luu NG Phuoc, Toan	10	Clb Lam Son	41,00	43,94	
9 Dang Thai, Bao	11	Quan 5	41,00	43,99	
10 Hong Trien, Hoang	10	Quan 5	43,00	44,16	
11 Phan Gia, Phuc	11	Quan 7	NT	45,66	
12 Tran Phi Kim, Long	11	Thanh Pho Thu Duc	43,00	45,97	
13 LE Phuc, Huy	10	Quan GO Vap	45,00	47,08	
14 Ngo Thien, Nhan	10	Clb Chi Lang	46,10	47,53	
15 Pham Xuan, Truong	11	Quan Tan Binh	45,00	49,25	
16 LO Minh, Khang	10	Clb Nguyen Binh Khiem	52,00	50,01	
17 Pham Cao, Thang	10	Quan 4	47,00	50,25	

GIAI BOI LAN NANG KHIEU THANH PHO NAM 2024 - 31/07/2024 to 04/08/2024**Results - Ngay thu nhat 31/7****(Event 109 Boys 10-11 50 LC Meter Breaststroke)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
18 Nguyen VU, Yen	11	Thanh Pho Thu Duc	47,00	52,47	
19 Phan Duc Anh, Duy	10	Quan Tan Binh	NT	54,70	
20 Pham Minh, TU	10	Clb Nguyen Binh Khiem	52,00	57,44	
--- DO Tran Hoang, Loc	17	Clb Rach Mieu	NT	X32,53	
--- MA Thanh Trung, Chinh	10	Quan 1	NT	X41,93	
--- Nguyen Gia, Phuc	10	Clb Rach Mieu	NT	X42,65	
--- HO Quoc, Dung	11	Clb Lam Son	41,00	NS	

Event 110 Girls 10-11 50 LC Meter Breaststroke

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Hua Gia, Nghi	11	Quan Binh Thanh	37,00	38,70	
2 NG Ngoc Tram, Anh	11	Quan 3	40,00	38,85	
3 VU Thao, Nhi	11	Clb Rach Mieu	40,00	39,42	
4 Tran Ngoc, Mai	11	Quan 10	39,00	39,68	
5 LE Lan, Huong	10	Clb Rach Mieu	40,50	39,88	
6 Tran Tue, Man	10	Clb Lam Son	46,00	45,26	
7 LE DO Thuy, Khanh	10	Quan 3	44,00	45,32	
8 Vuu Boi, Kim	11	Quan 5	NT	45,35	
9 LE Thai Nhu, Y	11	Clb Dai Dong	NT	45,46	
10 NG VO Bao, Ngan	10	Clb Lam Son	44,00	45,75	
11 Hoang DO HA, Quyen	10	Clb Chi Lang	44,50	45,80	
12 Truong Huynh Truc, Thao	11	Quan 5	45,00	46,25	
13 NG Huu Kim, Vien	10	Quan Tan Binh	46,00	46,87	
14 Phan Hoang, Ngan	10	Quan Tan Phu	44,00	46,94	
15 Pham LE AN, Khoi	11	Quan 4	48,00	47,48	
16 NG Thai Thanh, Tam	10	Quan 4	NT	48,50	
17 Bui Kim, Tam	10	Clb Chi Lang	46,10	49,31	
18 Nguyen Thuc, Quyen	11	Thanh Pho Thu Duc	43,00	49,97	
19 Nguyen Thi, Y	10	Thanh Pho Thu Duc	47,10	52,63	
20 LE Hai, MY	11	Clb Nguyen Binh Khiem	NT	54,55	
21 Bui Ngoc AI, Nhi	11	Clb LY Thanh Tong	NT	54,73	
22 LE Trieu, Yen	10	Quan 7	NT	56,16	
--- PH Ngoc Gia, Han	10	Quan 1	NT	X45,30	
--- NG Thi Ngoc, Truc	11	Quan Tan Phu	43,00	DQ	

Event 111 Boys 12-13 50 LC Meter Breaststroke

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen VU Phi, Long	12	Quan Tan Phu	36,00	35,77	
2 LY Huy, Hoang	12	Quan 5	36,00	35,88	
3 NG Dinh Gia, Huy	12	Clb Rach Mieu	34,90	36,49	
4 NG Hoang Dang, Khoi	12	Clb Rach Mieu	36,00	36,85	
5 Duong Chi, Cuong	12	Quan 7	NT	37,81	
6 VU Hai, Phong	12	Quan Tan Binh	37,00	38,49	
7 Nguyen Hai, Nam	12	Quan Tan Phu	39,00	38,57	
8 NG Tran Dang, Khoi	12	Clb Lam Son	38,00	38,69	
9 NG Pham Duc, Anh	13	Quan Tan Binh	38,00	38,75	
10 Tran NG Gia, Phuc	13	Quan 4	39,00	38,88	
11 MACH Trieu, Phong	13	Quan 3	37,50	41,11	
12 NG Quang Thien, Phu	13	Clb Lam Son	38,00	41,23	
--- VU Tung, Bach	12	Clb Rach Mieu	NT	X38,30	
--- Nguyen Minh, Thong	13	Clb Lam Son	NT	X40,92	
--- Doan NG Minh, Long	12	Quan 3	42,00	DQ	

GIAI BOI LAN NANG KHIEU THANH PHO NAM 2024 - 31/07/2024 to 04/08/2024

Results - Ngày thu nhất 31/7

(Event 111 Boys 12-13 50 LC Meter Breaststroke)

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
--- NG Quoc Nhat, Minh	12	Quan 1	36,00	DQ	
--- Charles Peter, Hames	13	Quan 5	34,00	NS	

Event 112 Girls 12-13 50 LC Meter Breaststroke

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 NG Ngoc Gia, Han	12	Clb Rach Mieu	37,80	37,81	
2 Hong Hieu, Doanh	13	Quan 5	37,00	39,19	
3 NG Ngoc Bao, Yen	12	Quan GO Vap	39,00	39,89	
4 Lam Tran Bao, Chau	13	Quan 10	39,00	40,89	
5 NG HO Phuong, Nhi	12	Quan 1	41,00	41,45	
6 Hoang LE Thao, MY	12	Quan Tan Phu	41,00	41,46	
7 VO Hoang Thao, Nguyen	13	Quan 3	42,00	42,57	
8 PH Ngoc Quynh, Nhu	12	Quan Tan Binh	41,00	43,96	
9 VO Hai, MY	12	Thanh Pho Thu Duc	42,00	44,75	
10 Lam DO Ngoc, Van	12	Quan Tan Phu	42,00	45,48	
11 Nguyen Thi, Thuy	13	Thanh Pho Thu Duc	44,50	45,79	
12 Tran VO HA, Phuong	12	Quan 4	42,00	46,17	
13 Tran Bich Lam, Phuong	12	Quan 3	44,00	46,88	
14 NG Tran Minh, Ngoc	12	Clb LY Thanh Tong	NT	50,03	
--- VU Ngoc Hai, Bang	12	Quan 10	NT	X37,64	

Event 113 Boys 14-15 50 LC Meter Breaststroke

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Huynh Thien, Bao	15	Quan Binh Thanh	33,00	32,33	
2 LA Quoc, Tan	15	Quan 5	34,00	32,72	
3 Tran Nguyen, Chuong	15	Quan 3	32,50	33,34	
4 Duong Minh Phuc, Anh	14	Quan 3	34,20	33,60	
5 Phan Gia, Huy	14	Quan 7	NT	36,00	
6 NG LE Nguyen, Khoi	15	Quan 7	NT	37,81	
7 Quach Minh, Anh	14	Thanh Pho Thu Duc	39,00	40,69	
8 Tran DU, Thinh	15	Clb LY Thanh Tong	NT	48,20	
--- Duong Minh Huy, Anh	14	Quan 3	NT	X35,50	

Event 114 Girls 14-15 50 LC Meter Breaststroke

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 NG Hoa Lam, Ngoc	15	Quan 5	38,00	37,30	
2 HO Bao, Chau	15	Quan Tan Phu	39,00	38,69	
3 Doan Nguyen, Ngoc	14	Quan 10	39,00	38,73	
4 Luu Thi Tam, Dung	14	Quan 1	40,00	40,16	
5 VU Quynh, Chi	15	Quan 4	39,00	40,79	
6 NG Ngoc Truc, Lam	14	Quan Tan Phu	41,00	40,84	
7 Nguyen LE Xuan, AN	14	Quan 4	NT	47,49	
--- VO Thuy Phuong, Nghi	14	Quan 1	NT	X40,16	

Event 115 Boys 13 & Under 200 LC Meter CVD

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Tran NG Dang, Khoa	13	Clb Rach Mieu Lan	1:56,00	1:59,27	
2 Pham NG Minh, Khoi	13	Quan GO Vap Lan	1:58,00	2:00,10	
3 Tran Minh, Luan	13	Quan Tan Binh Lan	NT	2:00,62	
4 Huynh NG LE, Danh	13	Quan Tan Phu Lan	1:58,00	2:01,00	
5 Nguyen Minh, Triet	12	Quan 1 Lan	2:00,00	2:04,58	
6 LE Phuc, Minh	13	Quan GO Vap Lan	1:58,00	2:05,11	
7 LE VU Minh, AN	13	Quan Tan Binh Lan	NT	2:05,61	

GIAI BOI LAN NANG KHIEU THANH PHO NAM 2024 - 31/07/2024 to 04/08/2024

Results - Ngay thu nhat 31/7

(Event 115 Boys 13 & Under 200 LC Meter CVD)

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
8 Doan Minh, Tan	13	Quan 5 Lan	1:55,00	2:07,67	
9 Nguyen Minh, Thai	12	Quan 5 Lan	1:55,00	2:08,57	
10 HA Huy, Hoang	11	Quan 3 Lan	NT	2:09,79	
11 NG Pham Anh, Kiet	13	Clb Chi Lang Lan	2:10,00	2:11,26	
12 HO LE Gia, Nguyen	13	Clb Nguyen Binh Khiem Lan	NT	2:12,36	
13 Phung Van, Toan	12	HO Boi Quan GO Vap	NT	2:15,65	
14 Nguyen Anh, VU	12	Clb Rach Mieu Lan	2:10,00	2:15,89	
15 Tran Gia, Minh	12	Quan 3 Lan	NT	2:16,19	
16 Dinh Tuan, Kiet	12	Quan Tan Phu Lan	2:10,00	2:19,00	
17 Phan Gia, Phuc	12	Quan 1 Lan	2:04,00	2:19,82	
18 Nguyen Tri, Van	11	Clb Dai Dong Lan	2:15,00	2:27,30	
19 LE NG Tri, Hung	12	Quan 7 Lan	NT	2:28,14	
20 Vuong Dai, AN	11	Clb Chi Lang Lan	2:10,00	2:29,34	
21 VU Thanh, Luan	13	HO Boi Quan GO Vap	NT	2:29,55	
22 LE Phung Thien, Phuc	12	Quan Binh Thanh Lan	NT	2:39,53	
--- Nguyen Viet, Thang	12	Clb Rach Mieu Lan	NT	X2:12,96	
--- Nguyen Viet, Vuong	9	Quan Tan Phu Lan	NT	X2:34,09	
--- Phan TU, Hung	10	Quan 1 Lan	NT	X2:44,82	
--- Huynh Thai, Bao	10	Clb Dai Dong Lan	NT	DQ	
--- Nguyen Quoc, Thuan	12	Quan 7 Lan	NT	DQ	
--- VO Gia, Kiet	12	Quan Binh Thanh Lan	NT	DQ	

Event 116 Girls 13 & Under 200 LC Meter CVD

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 HA Hoang Nhu, Y	13	Quan Tan Phu Lan	2:02,00	2:05,45	
2 Huynh NG Thach, Thao	12	Quan Tan Phu Lan	2:01,00	2:05,92	
3 NG HA Minh, Anh	13	Quan Tan Binh Lan	NT	2:09,19	
4 Nguyen Tuong, Linh	13	Quan 1 Lan	2:10,00	2:10,64	
5 Pham NG Khanh, Nguyen	11	Quan GO Vap Lan	2:06,00	2:11,09	
6 Nguyen Ngoc, Khue	13	Quan 5 Lan	1:55,00	2:11,34	
7 Tran Dao Bao, Tran	12	Quan 5 Lan	1:55,00	2:11,45	
8 Nguyen Diem, Quynh	12	Clb Rach Mieu Lan	2:10,35	2:15,75	
9 NG Ngoc Cat, Tuong	11	Quan 10 Lan	NT	2:21,23	
10 Phan Gia, HY	13	Quan 1 Lan	2:10,00	2:22,99	
11 Diep KY, Anh	11	Clb Chi Lang Lan	2:20,00	2:24,15	
12 Nguyen Minh, Tuyet	10	Quan 3 Lan	NT	2:25,94	
13 DO Hoang, Lam	12	Quan Binh Thanh Lan	2:18,00	2:28,21	
14 Bui Ngoc Quynh, Anh	12	Quan GO Vap Lan	2:06,00	2:29,55	
15 Tran Ngoc Thuy, Tram	13	HO Boi Quan GO Vap	2:06,00	2:30,06	
16 Duong Gia, Han	12	Quan Tan Binh Lan	NT	2:30,07	
17 Tran Duong Gia, Han	11	Clb Nguyen Binh Khiem Lan	NT	2:33,79	
18 Tran Bao, Ngoc	11	Clb Nguyen Binh Khiem Lan	NT	2:34,97	
19 LE Minh Hong, Phuc	10	Clb Rach Mieu Lan	2:25,00	2:41,04	
--- Phan Quynh, Nguyen	12	Quan Tan Phu Lan	NT	X2:19,23	
--- AU Gia, Han	12	Clb Nguyen Binh Khiem Lan	NT	X2:22,85	
--- NG Ngoc Bao, Nhi	11	Quan Tan Phu Lan	NT	X2:24,08	
--- NG Ngoc Anh, Thu	11	HO Boi Quan GO Vap	NT	NS	
--- VU Hoang, Lam	12	Quan Tan Phu Lan	NT	XNS	
--- Tran Tue, Man	13	Quan Binh Thanh Lan	2:10,00	NS	

GIAI BOI LAN NANG KHIEU THANH PHO NAM 2024 - 31/07/2024 to 04/08/2024

Results - Ngày thu nhat 31/7

Event 117 Boys 14-15 200 LC Meter CVD

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Truong Viet, Phuc	15	Quan 1 Lan	1:55,00	1:56,53	
2 Huynh Tuan, Kiet	15	Quan 10 Lan	NT	1:57,63	
3 LE Minh, Tri	14	Clb Rach Mieu Lan	1:53,00	1:58,43	
4 NG Dinh Son, Nam	14	Quan 5 Lan	1:52,00	1:59,64	
5 Dinh Duc Manh, Tuyen	15	Quan 1 Lan	1:55,00	1:59,69	
6 Nguyen Duy, Long	14	Clb Rach Mieu Lan	1:58,00	2:01,23	
7 Chau The, Khai	14	Quan 5 Lan	1:52,00	2:02,60	
8 LE Tri, Bao	14	Quan GO Vap Lan	1:59,00	2:09,53	
9 Nguyen Minh, Tam	14	Quan GO Vap Lan	1:58,00	2:10,89	
10 Pham Khoi, Nguyen	15	Quan Binh Thanh Lan	2:05,00	2:12,12	
11 Nguyen Thanh, Trung	15	Quan Binh Thanh Lan	NT	2:13,16	
12 LE NG Tri, Thinh	15	Quan 7 Lan	NT	2:26,44	

Event 118 Girls 14-15 200 LC Meter CVD

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Tran Bao, AN	14	Quan 5 Lan	1:52,00	2:06,82	
2 Tran LE Yen, VY	14	Clb Rach Mieu Lan	2:03,00	2:08,26	
3 Huynh Ngoc Thien, AN	15	Quan GO Vap Lan	2:02,00	2:10,58	
4 VO Ngoc Bao, Lam	15	Clb Rach Mieu Lan	2:03,00	2:10,88	
5 NG Luu Lam, HA	15	Quan GO Vap Lan	2:02,00	2:19,19	
6 HO Quynh Ngoc, Han	15	Quan Binh Thanh Lan	NT	2:23,63	
7 Tran Thi Minh, Chau	15	HO Boi Quan GO Vap	NT	2:38,31	

Event 119 Boys 16-17 200 LC Meter CVD

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 LE Gia, Phat	16	Quan 5 Lan	1:52,00	1:55,80	
2 NG Hoang Gia, Bao	17	Clb Rach Mieu Lan	1:54,30	1:57,09	
3 NG Tran Minh, Luan	17	Quan Binh Thanh Lan	1:56,00	2:01,98	
4 Lai Quang Kiet, Tuong	16	Quan 5 Lan	1:52,00	2:03,51	
--- Nguyen Anh, Dung	17	Clb Chi Lang Lan	2:10,00	NS	
--- NG Nien Truong, Thang	16	Clb Lam Son Lan	NT	NS	
--- NG Quang Trung, Hieu	16	Clb Rach Mieu Lan	1:52,00	NS	

Event 120 Girls 16-17 200 LC Meter CVD

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 NG Ngoc Tuong, VY	16	Clb Rach Mieu Lan	2:10,00	2:13,30	
2 LE Pham Nhu, Y	16	Quan 5 Lan	1:55,00	2:17,01	
--- Nguyen Bao, Thy	17	Clb Chi Lang Lan	2:10,00	NS	
--- Nguyen Hong, Ngoc	17	TP Thu Duc Lan	NT	NS	
--- NG VO Minh, Phuong	17	Quan 5 Lan	1:55,00	NS	
--- Pham NG Quynh, Nhu	16	Clb Lam Son Lan	NT	NS	

Event 121 Boys 8-9 100 LC Meter Backstroke

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Tran Phan Nghe, Minh	9	Clb Rach Mieu	1:26,00	1:20,69	
2 Tran Hai, Long	9	Quan Tan Phu	1:26,00	1:21,23	
3 Tran Bao, Son	9	Quan GO Vap	1:28,00	1:26,94	
4 Nguyen Bao, Nguyen	8	Quan 5	1:26,00	1:28,11	
5 Nguyen Hoang, Quan	9	Clb Rach Mieu	1:31,00	1:30,72	
6 Huynh Thanh, Phong	9	Quan Tan Phu	1:32,00	1:31,29	
7 LE Hoang, Minh	9	Clb Chi Lang	1:32,00	1:32,85	
8 VO Hoang, Phuc	8	Clb Chi Lang	1:39,00	1:42,22	

GIAI BOI LAN NANG KHIEU THANH PHO NAM 2024 - 31/07/2024 to 04/08/2024**Results - Ngay thu nhat 31/7****Event 122 Girls 8-9 100 LC Meter Backstroke**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Tran NG Lan, Phuong	9	Clb Rach Mieu	1:29,00	1:30,18	
2 Tran Truc, Nhat	9	Clb Rach Mieu	1:30,00	1:31,25	
3 Huynh NG Doanh, Doanh	9	Clb Chi Lang	1:33,00	1:31,55	
4 Nguyen Khanh, Chau	9	Quan Tan Phu	1:32,00	1:32,25	
5 Tran Phuong, Truc	8	Quan Tan Phu	1:35,00	1:32,29	
6 VO TR Thao, MY	8	Clb Chi Lang	1:40,00	1:36,64	
7 TA Cong, Anh	9	Quan 1	1:38,00	1:39,26	
8 Nguyen Gia, Nghi	9	Quan 5	NT	1:56,99	
--- Doan Thi Uyen, Nhi	9	Quan Tan Phu	NT	X1:33,31	
--- LO Phuong Bao, Ngan	9	Quan Tan Phu	NT	X1:34,97	
--- Lac MY, Quyen	8	Clb Chi Lang	NT	X1:48,05	

Event 123 Boys 10-11 100 LC Meter Backstroke

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Trung, Hieu	11	Clb Rach Mieu	1:13,00	1:13,40	
2 NG LE Nhat, Khoi	11	Quan 3	1:19,00	1:19,91	
3 VO Bao, Anh	10	Quan 4	1:19,00	1:21,35	
4 PH Hoang Anh, Khoi	11	Quan Tan Phu	1:22,00	1:21,64	
5 Nguyen Hieu, Phong	11	Quan Binh Thanh	1:19,00	1:22,17	
6 Phan Cam, Binh	10	Quan 1	1:22,00	1:28,45	
7 NG Cao Thien, Phuc	11	Quan Tan Phu	1:22,00	1:29,32	
8 NG Dinh Son, Minh	11	Quan 5	1:30,00	1:31,86	
9 Bui Hoang, Minh	10	Clb Rach Mieu	1:29,00	1:34,10	
10 HH Minh Hai, Long	11	Clb Nguyen Binh Khiem	NT	1:36,04	
11 Tran Quang, Minh	11	Clb Dai Dong	NT	1:48,77	
12 Duong Tuan, Hai	11	Quan Tan Binh	NT	1:49,68	
--- Pham Tinh, Tam	10	Clb Chi Lang	1:33,00	NS	

Event 124 Girls 10-11 100 LC Meter Backstroke

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 LE Hoang Gia, Han	11	Quan Tan Phu	1:14,00	1:14,67	
2 Phung NG Bich, Duyen	11	Clb Rach Mieu	1:17,00	1:15,37	
3 LE Thanh, HA	11	Clb Rach Mieu	1:18,00	1:17,47	
4 NG Ngoc Nha, Uyen	11	Quan 5	1:19,00	1:18,19	
5 PH DO Phuong, Lam	10	Quan 5	1:29,00	1:26,55	
6 Nguyen Phuong, Nghi	10	Clb Lam Son	1:29,00	1:27,43	
7 Tran Bao VY, Oanh	11	Quan Tan Phu	1:27,00	1:28,96	
8 Tran HH Thanh, Thuy	10	Quan 1	1:28,00	1:30,41	
9 Nguyen Thien, Kim	10	Clb Chi Lang	1:28,00	1:30,81	
10 VU Tran Hong, Phuc	10	Quan 3	1:34,00	1:31,58	
11 LE Kim, LY	11	Thanh Pho Thu Duc	1:33,00	1:33,40	
12 LE Hai, Thanh	11	Clb Nguyen Binh Khiem	NT	1:41,41	
13 Tran Thi Kim, Tuyen	11	Clb Chi Lang	1:39,00	1:41,91	
--- NG Ngoc Tram, Anh	11	Quan 3	1:25,00	NS	

Event 125 Boys 12-13 100 LC Meter Backstroke

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Pham Truong, Thinh	12	Quan 5	1:06,00	1:09,50	
2 HA Gia, Hoang	12	Quan Tan Phu	1:20,00	1:12,49	
3 Bui Dong, Khoa	13	Quan 1	1:12,00	1:13,54	
4 Nguyen Quang, Thang	12	Quan Tan Phu	1:14,00	1:15,71	
5 NG Pham Gia, Quang	12	Clb Rach Mieu	1:14,00	1:17,17	

GIAI BOI LAN NANG KHIEU THANH PHO NAM 2024 - 31/07/2024 to 04/08/2024**Results - Ngay thu nhat 31/7****(Event 125 Boys 12-13 100 LC Meter Backstroke)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
6 Pham Dinh Gia, Bao	12	Quan Tan Binh	1:17,00	1:17,72	
7 Mai Xuan, Minh	12	Quan Tan Binh	1:15,00	1:18,29	
8 VO Tuan, Anh	12	Clb Nguyen Binh Khiem	NT	1:22,83	
9 Duong Chi, Cuong	12	Quan 7	NT	1:24,86	
10 Nguyen Minh, Tri	13	Thanh Pho Thu Duc	1:17,00	1:26,05	
11 Doan Huynh Quoc, Dai	13	Clb Lam Son	1:25,00	1:31,27	
12 Doan NG Minh, Long	12	Quan 3	NT	1:32,26	
13 Nguyen Trong, Phu	12	Clb Rach Mieu	1:34,00	1:32,40	
14 Pham Binh, Minh	12	Clb Nguyen Binh Khiem	NT	1:33,05	
15 Thai Anh, Tuan	12	Quan GO Vap	NT	1:37,74	
--- Dang DO Anh, Khoa	13	Quan Tan Phu	NT	X1:17,27	
--- Phan LE Minh, Truc	10	Quan Tan Phu	NT	X1:31,94	

Event 126 Girls 12-13 100 LC Meter Backstroke

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 NG Thi AN, Binh	13	Clb Rach Mieu	1:09,00	1:10,80	
2 Kieu Tran Tam, AN	12	Quan 1	1:11,00	1:11,09	
3 Hong Hieu, Doanh	13	Quan 5	1:16,00	1:17,00	
4 NG VO Khanh, Ngoc	12	Quan 5	1:18,00	1:18,40	
5 LE Ngoc AN, Nhien	13	Clb Nguyen Binh Khiem	1:28,00	1:22,81	
6 LE PH Khanh, Quyen	13	Quan 1	1:28,00	1:26,17	
7 Nguyen Kim, Anh	12	Thanh Pho Thu Duc	1:33,05	1:27,84	
8 Tran Bich Lam, Phuong	12	Quan 3	1:25,00	1:28,15	
9 NG Huynh Bao, Ngoc	13	Quan Tan Phu	1:22,00	1:29,66	
10 Lam DO Ngoc, Van	12	Quan Tan Phu	1:29,00	1:32,72	
11 Thai Anh, Tuan'	12	Quan GO Vap	1:26,00	1:37,74	
--- Nguyen Quynh, Tram	12	Quan Tan Phu	NT	X1:21,38	
--- Nguyen Thao, Nhan	13	Clb Rach Mieu	NT	XNS	

Event 127 Boys 14-15 100 LC Meter Backstroke

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Hiep, Phuoc	15	Clb Rach Mieu	1:06,00	1:07,72	
2 Phan, Anh	14	Quan 4	1:10,00	1:09,67	
3 Tran Nhat, Duy	14	Quan Tan Binh	1:12,00	1:10,85	
4 Mai Thanh, Trieu	14	Quan 5	1:12,00	1:12,83	
5 Ton That Quoc, Huy	14	Quan Tan Phu	1:13,00	1:15,41	
6 Phan Gia, Huy	14	Quan 7	NT	1:23,13	

Event 128 Girls 14-15 100 LC Meter Backstroke

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Pham MY, Chau	15	Quan 5	1:13,00	1:14,09	
2 VU NG Boi, Anh	15	Quan 1	1:14,00	1:15,89	
3 Lam Thi Thuy, Truc	14	Quan Binh Thanh	1:19,00	1:21,06	
4 Nguyen LE HA, AN	15	Quan 4	1:40,00	1:24,16	
--- Tran Thanh Anh, Thu	15	Clb Lam Son	NT	NS	

Event 129 Boys 8-9 200 LC Meter IM

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Tran Hai, Long	9	Quan Tan Phu	2:57,00	2:57,74	
2 Nguyen Hoang, Quan	9	Clb Rach Mieu	3:05,00	3:04,50	
3 Nguyen Minh, Phuc	9	Quan 1	3:14,00	3:04,61	
4 Tran Phan Nghe, Minh	9	Clb Rach Mieu	3:01,00	3:05,99	
5 Tran Bao, Son	9	Quan GO Vap	3:10,00	3:08,19	

GIAI BOI LAN NANG KHIEU THANH PHO NAM 2024 - 31/07/2024 to 04/08/2024

Results - Ngày thu nhat 31/7

(Event 129 Boys 8-9 200 LC Meter IM)

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
6 Nguyen Tuan, Khoi	9	Quan 5	2:57,00	3:08,55	
7 Tran NG Minh, Anh	8	Quan Tan Phu	3:10,00	3:10,84	
8 LE Hoang, Minh	9	Clb Chi Lang	3:10,00	3:12,65	
9 VU Duc, Minh	9	Quan Tan Binh	3:20,00	3:21,26	
10 Minh Triet Nie, Kdam	8	Clb Chi Lang	3:16,00	3:23,45	
11 Nguyen Minh, Khang	9	Quan 1	3:30,00	3:48,46	
--- Nguyen Minh, Quang	9	Clb Rach Mieu	NT	X3:11,60	
--- LE Dang, Phuoc	8	Quan 7	NT	DQ	

Event 130 Girls 8-9 200 LC Meter IM

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Bui Khanh, Chi	9	Clb Rach Mieu	3:01,00	3:03,51	
2 VO MY, Hanh	9	Quan Tan Phu	3:12,00	3:11,13	
3 Nguyen Khanh, Chau	9	Quan Tan Phu	3:14,00	3:16,89	
4 Pham DO TU, Duong	9	Clb Rach Mieu	3:08,00	3:17,24	
5 Nguyen Minh, Thu	9	Quan 5	3:10,00	3:33,89	
6 Huynh NG Doanh, Doanh	9	Clb Chi Lang	3:20,00	3:34,65	
7 LE Diep, Anh	9	Quan 4	NT	3:42,97	
8 NG Phuc Gia, Han	9	Clb Chi Lang	3:25,00	3:49,09	
--- Tran Truc, Nhat	9	Clb Rach Mieu	NT	X3:15,79	

Event 131 Boys 10-11 200 LC Meter IM

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 HA Quoc, Nguyen	11	Quan Tan Phu	2:32,00	2:33,45	
2 Lai Ung, Hao	11	Clb Rach Mieu	2:47,00	2:42,26	
3 Nguyen Trung, Hieu	11	Clb Rach Mieu	2:48,00	2:43,88	
4 Hoang NG Anh, TU	10	Quan Tan Phu	2:50,00	2:45,94	
5 Nguyen Cao, Vinh	10	Quan GO Vap	2:58,00	2:54,69	
6 MA Thanh Trung, Chinh	10	Quan 1	2:52,00	2:59,86	
7 Phan Gia, Hung	10	Clb Dai Dong	NT	3:02,77	
8 NG Dinh Son, Minh	11	Quan 5	3:04,00	3:03,13	
9 Pham Bao, DI	11	Quan 1	3:00,00	3:06,30	
10 LE TU Minh, Khoi	11	Clb Nguyen Binh Khiem	NT	3:09,43	
11 Vuong Chi, AN	11	Clb Chi Lang	3:14,00	3:09,61	
12 Nguyen Kim, Don	11	Clb Chi Lang	3:30,00	3:21,85	
13 VU Dang Hoang, Linh	11	Quan Tan Binh	3:20,00	3:27,89	
14 Tran Phi Kim, Long	11	Thanh Pho Thu Duc	3:13,00	3:29,14	
--- PH Hoang Anh, Khoi	11	Quan Tan Phu	NT	X2:47,58	
--- HO Bao, Nam	11	Clb Rach Mieu	NT	X2:48,13	
--- Nguyen Tien, Phuoc	11	Quan Tan Phu	NT	X2:50,83	
--- Nguyen Chan, Phong	11	Clb Rach Mieu	NT	X2:53,84	
--- NG Cao Thien, Phuc	11	Quan Tan Phu	NT	X2:58,00	
--- Tran Minh, Quang	11	Quan Tan Phu	NT	X2:59,19	
--- Phan LE Minh, Truc	10	Quan Tan Phu	NT	X3:10,53	
--- VO Bao, Anh	10	Quan 4	NT	X3:10,99	
--- Tran Thanh, Nhan	10	Quan Tan Phu	NT	X3:16,25	
--- Tran Thien, Minh	10	Quan 1	NT	X3:18,12	
--- Pham Cao, Thang	10	Quan 4	NT	XNS	
--- Chung VU Gia, Phuc	11	Quan Tan Phu	NT	XNS	

GIAI BOI LAN NANG KHIEU THANH PHO NAM 2024 - 31/07/2024 to 04/08/2024**Results - Ngay thu nhat 31/7****Event 132 Girls 10-11 200 LC Meter IM**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	LE Hoang Gia, Han	11 Quan Tan Phu	2:41,00	2:44,97	
2	Doan Tran Quynh, Tram	11 Clb Dai Dong	2:51,00	2:49,68	
3	NG Thi Tuong, AN	11 Clb Rach Mieu	2:52,00	2:49,69	
4	Tran Tue, Lam	10 Quan 5	2:45,00	2:50,08	
5	NG Ngoc Nha, Uyen	11 Quan 5	2:52,00	2:53,43	
6	NG Ngoc Quy, Tran	11 Clb Rach Mieu	2:54,00	2:54,36	
7	Huynh Thien, MY	11 Quan Binh Thanh	2:50,00	2:55,93	
8	NG Ngoc Tram, Anh	11 Quan 3	3:00,00	2:57,72	
9	NG Bao Lam, Anh	11 Quan 3	3:07,00	2:58,53	
10	PH Ngoc Gia, Han	10 Quan 1	3:05,00	3:05,67	
11	Tran Son, HA	10 Clb Chi Lang	3:03,00	3:05,73	
12	Phan Hoang, Ngan	10 Quan Tan Phu	3:00,00	3:13,69	
13	Pham Kim, Quyen	11 Clb Chi Lang	3:01,00	3:14,38	
14	LE Kim, LY	11 Thanh Pho Thu Duc	3:13,00	3:31,11	
15	NG Thai Thanh, Tam	10 Quan 4	NT	3:34,44	
---	VU Thao, Nhi	11 Clb Rach Mieu	NT	X2:48,31	
---	Tran Ngoc, Mai	11 Quan 10	NT	X2:55,43	
---	HO Bao, Ngoc	11 Quan Tan Phu	NT	X2:55,66	
---	NG Thi Ngoc, Truc	11 Quan Tan Phu	NT	X3:03,32	
---	LE Kim, Anh	11 Clb Chi Lang	NT	X3:05,99	
---	Vuu Boi, Kim	11 Quan 5	NT	X3:12,61	
---	Huynh Thanh, Tam	10 Quan Tan Phu	NT	X3:13,91	
---	LE DO Thuy, Khanh	10 Quan 3	NT	X3:15,15	
---	Bui Kim, Tam	10 Clb Chi Lang	NT	X3:24,49	
---	Tran Thi Kim, Tuyen	11 Clb Chi Lang	NT	X3:38,08	

Event 133 Mixed 64 & Under 4x100 LC Meter Relay CVD

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1	Quan 5 Lan	A	NT	3:42,03
	1) Nguyen Ngoc, Khue W13	2) Nguyen Manh, Tuan M15	3) Tran Bao, AN W14	4) LE Gia, Phat M16
2	Clb Rach Mieu Lan	A	NT	3:45,43
	1) Nguyen Duy, Long M14	2) VO Ngoc Bao, Lam W15	3) LE Minh, Tri M14	4) Nguyen Diem, Quynh W12
3	Quan 1 Lan	A	NT	3:49,13
	1) Nguyen Tuong, Linh W13	2) Dinh Duc Manh, Tuyen M15	3) Phan Gia, HY W13	4) Truong Viet, Phuc M15
4	Quan GO Vap Lan	A	NT	3:53,75
	1) LE Phuc, Minh M13	2) NG Luu Lam, HA W15	3) Huynh Ngoc Thien, AN W15	4) Pham NG Minh, Khoi M13
5	Quan Tan Binh Lan	A	NT	3:55,14
	1) NG Ngoc Bao, Tram W15	2) LE VU Minh, AN M13	3) NG HA Minh, Anh W13	4) Tran Minh, Luan M13
6	Quan Binh Thanh Lan	A	NT	4:00,59
	1) Pham Khoi, Nguyen M15	2) HO Quynh Ngoc, Han W15	3) DO Hoang, Lam W12	4) NG Tran Minh, Luan M17
7	HO Boi Quan GO Vap	A	NT	4:15,27
	1) Pham Minh, Khoi M13	2) Hoang Gia, Han W12	3) Tran Ngoc Thuy, Tram W13	4) Phung Van, Toan M12
8	Clb Nguyen Binh Khiem Lan	A	NT	4:26,51
	1) Tran Bao, Ngoc W11	2) HO LE Gia, Khiem M11	3) Tran Duong Gia, Han W11	4) HO LE Gia, Nguyen M13

Event 134 Boys 58 & Under 4x50 LC Meter Freestyle Relay

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1	Clb Rach Mieu	A	NT	1:48,21
	1) NG Dinh Gia, Huy 12	2) Nguyen Hiep, Thanh 15	3) Nguyen Khoi, Nguyen 15	4) Nguyen Hiep, Phuoc 15
2	Quan 3	A	NT	1:48,66
	1) VO Hoang, Nguyen 15	2) Duong Minh Huy, Anh 14	3) Tran Nguyen, Chuong 15	4) Duong Minh Phuc, Anh 14

GIAI BOI LAN NANG KHIEU THANH PHO NAM 2024 - 31/07/2024 to 04/08/2024**Results - Ngay thu nhat 31/7****(Event 134 Boys 58 & Under 4x50 LC Meter Freestyle Relay)**

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
3 Quan 5	A	NT	1:49,43	
1) LA Quoc, Tan 15	2) LY Huy, Hoang 12	3) Mai Thanh, Trieu 14	4) LE NG Minh, Loc 15	
4 Quan Binh Thanh	A	NT	1:53,56	
1) VO Hoang, Dang 14	2) Huynh Thien, Bao 15	3) Tran Gia, Thuan 15	4) Hoang Anh, Duong 11	
5 Quan Tan Binh	A	NT	1:54,56	
1) VU Hai, Phong 12	2) Tran Nhat, Duy 14	3) LE Phi, Thang 12	4) NG Pham Duc, Anh 13	
6 Quan Tan Phu	A	NT	1:55,70	
1) Ton That Quoc, Hoang 14	2) Dang DO Anh, Khoa 13	3) Tran Huu, Dat 12	4) HA Quoc, Nguyen 11	
7 Quan 1	A	NT	1:59,20	
1) Bui Dong, Khoa 13	2) LE Bao, Chau 12	3) NG Quoc Nhat, Minh 12	4) TA Cong, Thang 14	
8 Quan 7	A	NT	2:06,40	
1) Phan Gia, Huy 14	2) Duong Chi, Cuong 12	3) Nguyen Trung, Thanh 12	4) NG LE Nguyen, Khoi 15	
--- Thanh Pho Thu Duc	A	NT	NS	
1) Tran Phi Kim, Long 11	2) VO Kim, Trung 10	3) NG Thanh Gia, Huy 11	4) Nguyen VU, Yen 11	
--- Clb Dai Dong	A	NT	NS	
1) LE Minh, Khang 14	2) Pham Minh, Hung 11	3) Phan Gia, Hung 10	4) Hua Tuong, Quan 12	

Event 135 Girls 58 & Under 4x50 LC Meter Freestyle Relay

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 Quan 1	A	NT	1:59,98	
1) VO Thuy Phuong, Nghi 14	2) VO Cat Gia, AN 12	3) Kieu Tran Tam, AN 12	4) VU NG Boi, Anh 15	
2 Quan 10	A	NT	2:02,48	
1) Pham Khanh, Linh 14	2) Doan Nguyen, Ngoc 14	3) Lam Tran Bao, Chau 13	4) VU Ngoc Hai, Bang 12	
3 Quan 5	A	NT	2:02,96	
1) Hong Hieu, Doanh 13	2) NG VO Khanh, Ngoc 12	3) Pham MY, Chau 15	4) NG Hoa Lam, Ngoc 15	
4 Quan Tan Phu	A	NT	2:03,18	
1) HO Bao, Chau 15	2) Nguyen Quynh, Tram 12	3) NG Ngoc Truc, Lam 14	4) LE NG Quynh, Chi 12	
5 Clb Rach Mieu	A	NT	2:04,85	
1) LE HO Truc, Lieu 15	2) NG Ngoc Quy, Tran 11	3) NG Ngoc Gia, Han 12	4) NG Thi AN, Binh 13	
6 Quan Binh Thanh	A	NT	2:09,69	
1) LE Ngoc Phuong, Uyen 14	2) Lam Thi Thuy, Truc 14	3) NG Ngoc Song, Linh 14	4) Hua Gia, Nghi 11	
7 Quan 7	A	NT	2:21,82	
1) Nguyen, Ianna 12	2) Hoang Kieu, Khanh 12	3) NG VO Hong, Phuc 12	4) NG Hoang Anh, Xuan 14	
8 Thanh Pho Thu Duc	A	NT	2:38,76	
1) LE Kim, LY 11	2) Nguyen Kim, Dao 10	3) LE Kim, Ngan 11	4) Nguyen Thi, Y 10	
9 Clb LY Thanh Tong	A	NT	2:55,75	
1) HA, AN 12	2) Bui Ngoc AI, Nhi 11	3) NG Tran Minh, Ngoc 12	4) Dang Pham Anh, Thu 12	
--- Clb Dai Dong	A	NT	NS	
1) Tran Tue, Lam 11	2) Doan Tran Quynh, Tram 11	3) LE Thai Nhu, Y 11	4) NG Chau Cat, Tuong 10	